

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL, nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành của cơ quan nhà nước cấp trên, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, từng bước nâng cao chất lượng VBQPPL trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường (sau đây gọi là cấp xã) trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản

1.1. Tổ chức tự kiểm tra VBQPPL do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành; văn bản có dấu hiệu chứa QPPL của cấp tỉnh nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản hướng dẫn áp dụng VBQPPL đối với VBQPPL do cấp tỉnh ban hành; văn bản có dấu hiệu chứa QPPL của Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan đã chủ trì soạn thảo, tham mưu trình xây dựng, ban hành văn bản.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026.

1.2. Kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành; văn bản có dấu hiệu chứa QPPL của cấp xã nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản hướng dẫn áp dụng VBQPPL đối với VBQPPL do cấp xã ban hành; văn bản có dấu hiệu chứa QPPL của Thường trực HĐND cấp xã, Chủ tịch HĐND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã; cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; cơ quan có văn bản được kiểm tra; cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026.

1.3. Kịp thời tự kiểm tra, xử lý hoặc tham mưu xử lý VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành khi nhận được kiến nghị của Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp, các bộ, ngành Trung ương

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành đã tham mưu xây dựng, ban hành văn bản.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: khi nhận được văn bản thông báo của Bộ Tư pháp, bộ, ngành Trung ương.

2. Công tác rà soát văn bản VBQPPL

2.1. Thường xuyên thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành ngay khi có căn cứ rà soát, đề xuất biện pháp xử lý các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành.
 - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện rà soát, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi có căn cứ rà soát theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

2.2. Rà soát VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành để thi hành các Bộ luật, Luật, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia; đề xuất biện pháp xử lý các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: khi nhận được yêu cầu của bộ, ngành Trung ương.

2.3. Rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo chuyên đề theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành Trung ương.

Xây dựng Kế hoạch rà soát ít nhất 02 chuyên đề của tỉnh Lạng Sơn. Giao Sở Tư pháp chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện rà soát VBQPPL theo chuyên đề.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: năm 2026.

2.4. Công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 01 năm 2026.

3. Thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Cập nhật thường xuyên, kịp thời, đầy đủ VBQPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật ngay sau khi các văn bản được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: năm 2026.

4. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL

Thực hiện tốt chế độ báo cáo hằng năm về công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL theo quy định tại Điều 32, Điều 54 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND cấp xã
- Thời gian thực hiện: năm 2026 (theo quy định của pháp luật về thống kê).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch, đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra VBQPPL theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, trình UBND tỉnh và báo cáo Bộ Tư pháp.

2. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị.

3. UBND cấp xã

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này và yêu cầu nhiệm vụ, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL năm 2026 trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL của địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc việc gửi VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành năm 2026 về Sở Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2026 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC, BTP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng CM;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Sơn